

Bản án số: 28/2023/HC-ST
Ngày 14-9-2023
V/v khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trung và bà Đỗ Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 45/2023/TLST-HC ngày 05 tháng 7 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực đất đai*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 28/2023/QĐXXST-HC ngày 30-8-2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: **Ông Nguyễn Văn S**; địa chỉ: Tổ 05, thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Long P; địa chỉ Bon B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông - Có đơn xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn T là Luật sư của Công ty luật TNHH S; địa chỉ: Đường Q, phường N, thành phố G, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

2. Người bị kiện: **Ủy ban nhân dân huyện Đ**; địa chỉ: Thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Công D; chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ – Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. **Công ty cổ phần thủy điện Đ**; địa chỉ: Đường L, phường N, thành phố G, tỉnh Đăk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Quang T; địa chỉ: số 21, đường 3/2, phường N, thành phố G, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

3.2. **Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông**; địa chỉ: đường 23/3, phường N, thành phố G, tỉnh Đăk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Chí T; chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đăk Nông – Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện ngày 03-4-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Nguyễn Văn S trình bày: Quyết định số: 1095/QĐ-UBND ngày 14-05-2012 của Ủy ban nhân dân huyện Đ (viết tắt Quyết định số 1095) về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất dự án Nhà máy thủy điện Đ đã bố trí cho hộ ông Nguyễn Văn S 01 lô đất tái định cư đối với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi tại khu vực 1B và 02 lô đất tái định cư đối với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi tại hạng mục Mỏ đất H. Tuy nhiên đến nay, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Đ vẫn chưa giao 03 lô đất tái định cư, do đó ông S khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi của UBND huyện Đ chưa giao 03 lô đất tái định cư cho gia đình ông Nguyễn Văn S là trái quy định pháp luật

2. Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Đ trình bày: Quyết định số 1095 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại đối với các hộ khi Nhà nước thu hồi đất dự án Nhà máy thủy điện Đh, trong đó hộ ông Nguyễn Văn S được bố trí 03 lô tái định cư, trên cơ sở Kết luận số: 4057/KL-UBND ngày 02-11-2011 của UBND tỉnh Đắk Nông (viết tắt Kết luận số 4057). Ngày 20-9-2022 Công ty Cổ phần Thủy điện Đ (Công ty Thủy điện) ban hành Công văn số: 211/CV-DaHC đề nghị UBND huyện Đ thu hồi 01 lô đất tái định cư đối với gia đình ông S. Theo quy định tại Quyết định số 16/2005/QĐ-UB ngày 10-02-2005 của UBND nhân dân tỉnh Đắk Nông (viết tắt Quyết định số 16) gia đình ông S được bố trí tối đa 02 lô tái định cư. Ngày 16-8-2023, Công ty Thủy điện ban hành Công văn số: 253/CV-DaHC kiến nghị UBND tỉnh Đắk Nông xem xét điều chỉnh Kết luận số 4057. Tuy nhiên, hiện nay UBND tỉnh Đắk Nông chưa ban hành văn bản chỉ đạo giải quyết đối với vướng mắc trên, nên UBND huyện chưa có căn cứ để giải quyết về việc giao đất tái định cư đối với gia đình ông S, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

3.1. Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông: Kết luận số 4057 về Thanh tra việc bồi thường hỗ trợ và tái định cư đối với Công trình xây dựng Nhà máy thủy điện Đắk R'inh là phù hợp với quy định của pháp luật.

3.2. Đại diện theo ủy quyền của Công ty Thủy điện: Tại khoản 3 Điều 38 Quyết định số 16 được sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 61/2005/QĐ-UBND ngày 16-12-2005 của UBND tỉnh Đắk Nông (viết tắt Quyết định số 61) quy định hộ gia đình cá nhân được giao đất tái định cư nhưng không quá 02 lô và phải nộp tiền sử dụng đất theo giá đất do UBND tỉnh quy định. Tuy nhiên, do hộ ông S bị thu hồi đất tại 02 vị trí thuộc 02 hạng mục khác nhau trong cùng dự án nên khi trình phê duyệt tái định cư đã có sai sót dẫn đến phê duyệt 03 lô tái định cư là không phù hợp, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn S. Ngày 16-8-2023, Công ty Thủy điện có đơn yêu cầu độc lập, nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông hủy một phần Quyết định số 1095.

4. Tại phiên tòa: Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đại diện UBND huyện Đ trình bày: Đến thời điểm hiện nay UBND huyện Đ chưa giao được đất tái định cư cho hộ ông S có nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan. Đại diện Công ty Thủy điện trình bày bổ sung: Năm 2019, Công ty phát hiện việc

UBND huyện Đ phê duyệt đối với gia đình ông S 03 lô đất tái định cư là không phù hợp với Quyết định số 16, Công ty đã ban hành công văn kiến nghị đối với UBND huyện Đ và UBND tỉnh Đắk Nông. Mặt khác, năm 2019 Công ty Thủy điện đã mời các hộ được bố trí đất tái định cư thực hiện thủ tục giao đất, song nhiều hộ (trong đó có hộ ông S) không phối hợp nên chưa thực hiện được. Ngoài ra, Công ty Thủy điện xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 2 Điều 173; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 33, Điều 34 Nghị định số: 197/2004/NĐ-CP ngày 03-12-2004 của Chính phủ; Điều 38 Quyết định số: 16/2005/QĐ-UB ngày 01-02-2005 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành bản quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S; đình chỉ xét xử yêu cầu độc lập của Công ty cổ phần Thủy điện Đ.

NHÂN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tổ tụng:

[1.1]. Về thời hiệu khởi kiện : Ông Nguyễn Văn S khởi kiện vụ án trong thời hiệu quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính.

[1.2]. Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, đại diện của Công ty Thủy điện tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu độc lập ngày 16-8-2023 về việc yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1095, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 173 của Luật Tổ tụng hành chính đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.

[2.2]. Hội đồng xét xử xét nhận định đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S như sau:

[2.2.1]. Sổ Hộ khẩu số: 170124283 (bút lục số 07), ghi nhận: Hộ gia đình ông Nguyễn Văn S chuyển từ huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đến thường trú tại thôn 08, xã N, huyện Đ từ năm 1996 (nơi có đất bị giải tỏa thực hiện dự án thủy điện Đ); tại Bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ kèm theo Quyết định số: 490/2007/QĐ-UBND, ngày 26-4-2027 của UBND huyện Đ hộ ông S được bồi thường về nhà cửa, vật kiến trúc (bút lục số 67). Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1; Điều 3 Quyết định số: 16/2005/QĐ-UB ngày 10-02-2005 của UBND tỉnh Đắk Nông thì hộ ông Nguyễn Văn S thuộc trường hợp được bố trí tái định cư phải chuyển chỗ ở (không quy định trường hợp đất bị thu hồi là đất ở). Tại khoản 1 Điều 36 của Quyết định số 16 quy định: “Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các chủ dự án lập và thực hiện các dự án tái định cư trước khi thu hồi đất để bồi thường đất ở cho người có đất bị thu hồi mà phải di chuyển chỗ ở”.

[2.2.2]. Mặc dù, tại phiên tòa Công ty Thủy điện trình bày đã thực hiện thủ tục giao đất tái định cư, tuy nhiên một số hộ (trong đó có hộ ông S) không phối hợp, song không cung cấp được tài liệu đối với nội dung đã trình bày. Đồng thời, UBND huyện Đ cũng không cung cấp được các chứng cứ về việc đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, công vụ theo quy định của các Luật Đất đai năm 2003, Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn luật đất đai đối với việc giao đất tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn S.

[2.2.3]. Ngày 06-9-2023, UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Công văn số: 5148/UBND-NNTNMT giao cho Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông, UBND huyện Đ và các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh Đắk Nông xem xét, xử lý vướng mắc trong việc bố trí tái định cư dự án Thủy điện Đ. Do đó, khi UBND tỉnh Đắk Nông có kết luận cụ thể về số lô đất hộ ông Nguyễn Văn S được bố trí tái định cư, trường hợp các đương sự không đồng ý thì thực hiện quyền của mình theo quy định của pháp luật.

[2.3]. Từ những nhận định đã phân tích tại mục [2.2], Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S (không chấp nhận đối với yêu cầu cụ thể về việc UBND huyện Đ không giao 03 lô đất tái định cư).

[3]. Về án phí hành chính sơ thẩm Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S được chấp nhận một phần nên người bị kiện UBND huyện Đ phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính. Áp dụng Quyết định số: 16/2005/QĐ-UB ngày 01-02-2005 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành bản quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S:

1.1. Tuyên bố hành vi của Ủy ban nhân dân huyện Đ chưa giao đất tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn S là không đúng quy định của pháp luật.

1.2. Buộc Ủy ban nhân dân huyện Đ thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định **pháp luật đối với việc giao đất tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn S.**

1.3. Đình chỉ xét xử yêu cầu độc lập của Công ty cổ phần Thủy điện Đ về việc hủy một phần Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 14-05-2012 của Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm Căn cứ khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; áp dụng khoản 3 Điều 18; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

2.1. Ủy ban nhân dân huyện Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

2.2. Trả cho ông Nguyễn Văn S và Công ty cổ phần Thủy điện Đ mỗi người 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo các Biên lai số

0000326 ngày 26-6-2023 và số 0000352 ngày 16-8-2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ thụ lý; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Đức Dương